

Bản án số: 02/2024/HS-ST

Ngày 16-01-2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tô Văn Thịnh

*Thẩm phán:* Ông Phạm Thanh Tùng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Văn Tu

Ông Đinh Văn Tuyên

Bà Nguyễn Thị Luyến

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 61/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

**Nguyễn Đình T**, sinh năm 1995, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: **phố D, phường Đ, thành phố N, tỉnh Ninh Bình**; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Chí L** và bà **Trương Thị Bích T1**; có vợ là **Trần Thanh T2** (chưa đăng ký kết hôn) và 01 con.

Tiền án: tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2022/HS-ST ngày 22/02/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt **Nguyễn Đình T** 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 27/7/2022.

Tiền sự: tại quyết định xử phạt hành chính số 0500084/QĐ-XPHC ngày 01/11/2023 của **Công an huyện H**, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về nhân thân:

- Tại quyết định xử phạt hành chính số 17/QĐ-XPHC ngày 20/5/2011 của **Công an phường Đ, thành phố N, tỉnh Ninh Bình** xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Tại quyết định xử phạt hành chính số 03/QĐ-XPHC ngày 02/12/2014 của Công an phường B, thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính 500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo đã chấp hành xong ngày 02/12/2014.

- Tại bản án số 44/2015/HS-ST ngày 09/6/2015 của Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 27 tháng tù giam, phạt bổ sung 5.000.000 đồng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong tiền án phí hình sự sơ thẩm ngày 05/10/2015, ra trại ngày 24/01/2017.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/4/2023 đến ngày 05/5/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N cho đến nay (có mặt).

**Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình T theo chỉ định:** Ông Lê Trọng K - Luật sư văn phòng L2 Đoàn luật sư tỉnh N. Địa chỉ: số D, đường T, tổ A, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

**Người làm chứng:** ông Nguyễn Chí L, bà Trương Thị Bích T1, anh Giang Đức V, anh Nguyễn Văn T3, anh Nguyễn Cao S, anh Lê Văn C, chị Bùi Thị L1 (đều vắng mặt).

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình T sinh năm 1995 trú tại phố D, phường Đ, thành phố N, tỉnh Ninh Bình là đối tượng nghiện ma túy. Từ năm 2015 đến năm 2017 T chấp hành án tại trại giam N và quen một phạm nhân cùng chấp hành án tên là P nhà ở Hà Nội (T không biết địa chỉ cụ thể của người này). Khoảng cuối tháng 3/2023 T gặp lại P tại quán Bar Q, phường T, thành phố N, P hỏi T “đạo này có chơi bởi gì không” T hiểu ý P hỏi là còn sử dụng ma túy không, T trả lời “vẫn còn chơi”; P nói “Có ít hàng này, đúng 10 giờ ngày 23/4/2023 ra ngã tư H gặp xe Vios có dán đầu lô gô màu đỏ nó quảng hàng cho”. T nói “cứ cho em 100 viên kẹo, 01 bao hồng phiến, 30 gam ke, 20 gam đá”; P nói “cứ chuẩn bị 60.000.000 đồng và cả tiền xe là 61.000.000 đồng”.

Khoảng 10 giờ ngày 23/4/2023 T đi bộ từ nhà ra đường L thuê 01 chiếc xe taxi (không nhớ của hãng nào) chở ra ngã tư H, phường T, thành phố N, T nhìn thấy có chiếc xe ô tô Vios có đặc điểm như P nói đi hướng từ Hà Nội về thành phố N, T vẫy tay gọi người điều khiển xe, người này nháy đèn ra hiệu bảo Trong đi theo, T bảo lái xe taxi đi theo đến khu vực cầu V, phường N, thành phố N thì dừng lại ven đường. T xuống xe đi đến thấy một nam thanh niên ngồi ghế phụ phía sau mở cửa kính xe đưa cho T 01 về hộp bìa cát tông được dán ngoài bằng băng dính màu xanh bên trong có chứa ma túy, T cầm lấy đưa cho người này số tiền 61.000.000 đồng sau đó quay nhà. T mở hộp bìa cát tông ra thấy bên trong có các túi nilong đựng các loại ma túy mà T mua gồm: Ketamine, hồng



phiến, ma túy đá, ma túy kẹo và có thêm 02 gói ma túy nước vui, trong đó 01 số túi được dán sẵn miếng dán ghi nhớ loại ma túy. T lấy mỗi loại ma túy một ít sử dụng cho bản thân, số ma túy còn lại T bỏ tất vào một túi vải màu xám trên túi có chữ “H” cùng với các túi ni lông, miếng dán màu vàng, coóng thủy tinh sau đó T cất giấu trong chậu trồng cây cảnh bên trái nhà để sử dụng, còn vỏ hộp bìa cát tông T vứt đi.

Khoảng 16 giờ ngày 25/4/2023 T đến chậu trồng cây cảnh nơi cất giấu ma túy lấy túi vải đựng ma túy và bộ D sử dụng ma túy mang ra xe ô tô nhãn hiệu Mazda 2 màu trắng biển số 35A-326.11. T cất túi vải đựng ma túy dưới thảm lót sàn để chân phía trước ghế phụ (phía sau ghế lái) còn coóng thủy tinh và các túi ni lông, miếng dán màu vàng cất trong cốp để đồ phía trước xe rồi điều khiển xe ô tô đi ra thành phố N chơi khi có nhu cầu sử dụng ma túy thì mang ra sử dụng. Khoảng 21 giờ ngày 25/4/2023 Nguyễn Cao S sinh năm 1992, ở thôn P, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình rủ T đến quán “Rực lửa quán” ở khu vực phố đi bộ thuộc phường Đ, thành phố N ăn thịt nướng, uống rượu cùng với Võ Thị Ngọc T4 sinh năm 1999, ở ấp G, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Lê Văn C sinh năm 1990, ở phố F, phường Đ, thành phố N; Giang Đức V sinh năm 1996, thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Ninh Bình; Nguyễn Thị T5 sinh năm 1998, ở thôn H, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình và Nguyễn Văn T3, sinh năm 2000, ở thôn M, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Đến khoảng 02 giờ ngày 26/4/2023 do quán ăn sắp đóng cửa T rủ V lên nhà V uống rượu tiếp, V đồng ý. Sau đó C điều khiển xe ô tô của T chở T và T5; S điều khiển xe taxi hãng M1, BKS 35A-00115 chở T4. Hai xe ô tô đi về khu trọ của S và T4 ở phường T, thành phố N đón Bùi Thị L1, sinh năm 2000, ở thôn C, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Khi đến phòng trọ, L1 lên xe do S lái đến nhà V. C điều khiển xe quay lại đón V và T3 sau đó đến nhà V. Khi hai xe ô tô đến nhà V, V rủ mọi người lên quán K1 ở thôn Á, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình để hát karaoke sau đó tất cả lên phòng Vip 2, tầng 2 để hát và uống bia, C điều khiển xe chở T xuống khu vực cổng Bệnh viện sản nhi tỉnh N để T lấy tiền nợ. Khoảng 30 phút thì C, T quay lại quán K1, C đỗ xe và đưa trả chìa khóa xe cho T, T lấy túi vải đựng ma túy cất giấu ở dưới thảm lót sàn để chân bỏ vào túi giấy bìa màu đen treo vào móc phía sau ghế phụ phía trước rồi khóa cửa xe đi lên phòng hát Vip 2, khi đến phòng hát thấy có đĩa ma túy Ketamine trên bàn nên T đã sử dụng 02 đường K sau đó nằm trên ghế ngủ. Đến 8 giờ 45 phút ngày 26/4/2023 tổ công tác của Công an huyện H phối hợp với Công an xã N, huyện H tiến hành kiểm tra phòng hát Vip 2 quán K1 phát hiện thấy T và nhóm thanh niên trên đang sử dụng trái phép chất ma túy nên lập biên bản bắt giữ nhóm đối tượng nêu trên.

Tổ công tác tiến hành kiểm tra xe ô tô nhãn hiệu Mazda 2 màu trắng biển số 35A- 326.11 của Nguyễn Đình T thu giữ: Tại móc treo đồ phía sau ghế phụ

trước bên phải trong xe ô tô 01 túi giấy màu đen quai xách màu trắng trên túi có ghi chữ “KÍNH THUỐC VIỆT Ý” bên trong có chứa ma túy, T khai nhận số ma túy trên là của T mang theo để sử dụng, tổ công tác niêm phong kí hiệu NS1, mã số NS1A 075131. Ngoài ra còn thu giữ của T 02 chiếc điện thoại (01 chiếc Iphone 13 Pro max màu xanh có số thuê bao 086.6131850 và 01 chiếc Iphone 6 màu vàng có số thuê bao 0912.121095).

Tổ công tác mời người làm chứng lập biên bản kiểm tra phương tiện, niêm phong vật chứng, đưa Nguyễn Đình T, người liên quan, người làm chứng và xe ô tô biển số 35A-326.11 về trụ sở Công an huyện H để điều tra xử lý.

Thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp số 05/LKX-CSĐT ngày 26/4/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, thu giữ: Trên thảm lót sàn nhà 02 túi ni lông viên màu xanh; thu trên sàn nhà phòng ngủ 01 hộp giấy màu đen bên trong có 10 miếng dán màu vàng; 01 túi vải màu xám in logo chữ “H”; 02 ống hút nhựa màu xanh và một ống hút nhựa màu tím. Tất cả được niêm phong trong một túi niêm phong kí hiệu NS3, mã số NS3A 117543

Tiến hành cân xác định khối lượng chất ma túy: mở túi niêm phong ký hiệu NS1 mã số NS1A 075131 bên trong có 01 túi giấy màu đen trên túi có ghi chữ “KÍNH THUỐC VIỆT Ý”, quai xách túi màu trắng, bên trong túi có:

- 01 túi ni lông trên túi ghi chữ “NỬA U”, bên trong có 02 túi ni lông đều chứa chất tinh thể màu trắng, cân khối lượng chất tinh thể màu trắng trong túi thứ nhất là 12,42 gam niêm phong lại ký hiệu T4; túi thứ hai có khối lượng 12,34 gam, niêm phong lại ký hiệu T5.

- 01 túi ni lông màu trắng có viên màu đỏ bên trong có 09 túi ni lông màu trắng đều chứa chất tinh thể màu trắng, cân tổng khối lượng chất tinh thể màu trắng là 7,50 gam, niêm phong lại ký hiệu T6.

- 01 túi ni lông màu trắng viên màu đỏ bên ngoài túi ghi chữ “Nước ZAZ”, bên trong túi này có 10 túi ni lông chứa 159 viên nén màu hồng hình tròn, một mặt dập chữ WY có khối lượng là 15,44 gam, niêm phong lại ký hiệu T7; 02 viên nén màu xanh một mặt dập chữ “A”, một mặt dập chữ “Y1” có khối lượng là 0,20 gam, niêm phong lại ký hiệu T8; 03 túi ni lông màu trắng viên màu cam bên trong chứa chất tinh thể màu trắng có khối lượng là 13,73 gam, niêm phong lại ký hiệu T9.

- 01 túi ni lông màu trắng viên màu đỏ trên mặt túi ghi số “100” bên trong có 02 túi ni lông màu trắng gồm:

- + 01 túi có viên màu đỏ bên trong có 03 túi ni lông màu trắng trong đều chứa chất tinh thể màu trắng có khối lượng là 9,61 gam, niêm phong lại ký hiệu T10.

- + 01 túi có viên màu đỏ bên trong có: 01 túi ni lông màu tím than, có viên màu cam chứa 196 viên nén hình tròn, màu hồng một mặt dập chữ “WY”; 02



viên nén hình tròn, màu xanh một mặt dập chữ “A”, một mặt dập chữ “Y1” và 01 túi ni lông màu trắng có viền màu đỏ, bên trong chứa 01 túi ni lông màu tím than viền màu cam chứa 115 viên nén hình tròn màu hồng một mặt dập chữ “WY”; 01 viên nén màu xanh một mặt dập chữ “A”, một mặt dập chữ “Y1”, cân tổng khối lượng 311 viên nén hình tròn và màu hồng là 29,53 gam, niêm phong lại ký hiệu T11; 03 viên nén hình tròn, màu xanh có khối lượng là 0,26 gam, niêm phong lại ký hiệu T12.

- 01 hộp nhựa hình chữ nhật trên mặt hộp ghi “Đá đều”, bên trong có 04 túi ni lông màu trắng, trong đó có: 01 túi có viền màu cam bên trong chứa chất tinh thể màu trắng cân khối lượng chất tinh thể màu trắng là 0,92 gam, niêm phong lại ký hiệu T14; 01 túi có viền màu đỏ bên trong chứa 15 viên nén hình tròn, màu hồng một mặt dập chữ “WY” cân khối lượng 15 viên nén hình tròn, màu hồng là 1,46 gam, niêm phong lại ký hiệu T15; còn 01 túi ni lông có viền màu đỏ bên trong có bám dính chất tinh thể màu trắng và 01 túi ni lông (zip) có viền màu đỏ bên trong có bám dính chất bột màu hồng không xác định được khối lượng được niêm phong (cùng với vật chứng là các vỏ túi, hộp nhựa còn lại) trong túi niêm phong mã số PS3A 120933 theo quy định.

- 01 túi ni lông màu trắng trong trên túi ghi số “1/4 600” bên trong có 03 ni lông màu trắng trong đều chứa chất tinh thể màu trắng, cân tổng khối lượng chất tinh thể màu trắng là 17,21 gam, ký hiệu T16.

- 01 túi ni lông màu trắng có viền màu đỏ bên trong có 34 viên nén màu xám một mặt có dập hình hoa văn lựu đạn, cân khối lượng 34 viên nén là 16,48 gam, niêm phong ký hiệu T17; 01 túi ni lông bên trong có 22 viên nén hình tròn, màu xanh một mặt có dập ký tự không xác định được hình dạng, cân khối lượng 22 viên nén màu xanh là 9,98 gam, niêm phong ký hiệu T18; 01 túi ni lông màu trắng trong có viền màu đỏ bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, cân khối lượng chất tinh thể màu trắng là 1,16 gam, niêm phong ký hiệu T19.

Tất cả các mẫu vật ký hiệu từ T4 đến T19 trên được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS1A 075139 dán kín theo quy định của pháp luật để gửi giám định.

- 01 túi ni lông (zip) màu trắng trong có viền màu đỏ trong có 02 túi trên mặt túi ghi Crispy fruit Guava, không cân xác định khối lượng, ký hiệu T13.

- Vật chứng còn lại gồm: các vỏ túi ni lông đựng ma túy thu giữ của **Nguyễn Đình T** được niêm phong trong các phong bì, ký hiệu T20, T21, T22, T23, T24 và T25; 63 túi ni lông màu trắng trong gồm 01 túi có đường viền màu cam, bên trong có bám dính chất tinh thể màu trắng; 01 một hộp nhựa màu trắng; 01 túi ngoài vỏ có ghi “nước cũ” bên trong túi có 12 miếng dán màu vàng tất cả được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3A 120933; 01 vỏ túi niêm phong ban đầu mã số MS1A 057131; 01 túi giấy màu đen trên túi có ghi

chữ “KINH THUỐC VIỆT Ý”; 01 túi vải màu xám một mặt có dập lo gõ chữ “H”; 01 quyển vở ô ly nhãn hiệu “Ngôi sao nhỏ 80 trang”; 01 bật lửa nhãn hiệu Hoa Việt và 01 bút bi vỏ màu vàng tất cả đồ vật trên được niêm phong ma số NS1A 053963 theo quy định; 01 túi ni lông màu trắng trong có viền màu đỏ bên trong có chứa 25 miếng dán màu vàng; 01 túi ni lông màu trắng trong có in chữ “Nami mềm mại, an toàn” bên trong có chứa 118 vỏ túi ni lông màu trắng có viền màu đỏ; 01 công thủy tinh màu trắng được bọc gói trong mảnh giấy vệ sinh màu trắng, tất cả các đồ vật trên được niêm phong trong một túi niêm phong kí hiệu NS2, mã số NS2A 073759.

Tại bản kết luận giám định số 349/KL-KTHS-MT ngày 04/5/2023 của **Phòng K2 Công an tỉnh N** kết luận:

*“1.1. Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu T4 có khối lượng 12,42 gam; ký hiệu T5 có khối lượng 12,34 gam; ký hiệu T6 có khối lượng 7,50 gam; ký hiệu T16 có khối lượng 17,21 gam; ký hiệu T19 có khối lượng 1,16 gam. Tổng khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong các mẫu ký hiệu T4, T5, T6, T16, T19 là 50,63 gam.*

*Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu T4, T5, T6, T16, T19 đều là ma túy, loại Ketamin.*

*Ketamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục III, số thứ tự 40; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

*1.2. Mẫu chất tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu T9 có khối lượng 13,73 gam; ký hiệu T10 có khối lượng 9,61 gam; ký hiệu T14 có khối lượng 0,92 gam. Tổng khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong các mẫu ký hiệu T9, T10, T14 là 24,26 gam.*

*Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu T9, T10, T14 đều là ma túy, loại Methamphetamine.*

*- Đối với mẫu gửi giám định gồm các viên nén hình tròn, màu hồng trên mặt mỗi viên đều có chữ WY: Mẫu ký hiệu T7 gồm 159 viên có khối lượng 15,44 gam; ký hiệu T11 gồm 311 viên có khối lượng 29,53 gam; ký hiệu T15 gồm 15 viên có khối lượng 1,46 gam. Tổng khối lượng các viên nén trong các mẫu ký hiệu T7, T11, T15 là 46,43 gam.*

*Mẫu gửi giám định gồm các viên hình tròn, màu hồng trên mặt mỗi viên đều có chữ WY trong các mẫu ký hiệu T7, T11, T15 đều là ma túy, loại Methamphetamine.*

*Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục IIC, số thứ tự 247; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

*1.3. Mẫu gửi giám định ký hiệu T17 gồm 34 viên nén màu xám có khối lượng 16,48 gam; ký hiệu T18 gồm 22 viên nén màu xanh có khối lượng 9,98 gam đều là ma túy, loại MDMA.*



MDMA là chất ma túy có số thứ tự 11, thuộc bảng Danh mục IB; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

1.4. Đối với mẫu gửi giám định gồm các viên nén hình tròn màu xanh, trên mặt mỗi viên có chữ “A” và “Y1”. Mẫu ký hiệu T8 gồm 02 viên có khối lượng 0,20 gam; ký hiệu T12 gồm 03 viên nén có khối lượng 0,26 gam, đều không phải là ma túy.

Ngày 08/5/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H ra quyết định trưng cầu giám định số 47/QĐ-CSĐT ngày 08/5/2023 gửi V1 Bộ C2 giám định chất ma túy đối phong bì niêm phong ký hiệu T13 gồm 02 túi ghi Crispy fruit Guava. Ngày 09/5/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện H phối hợp với Trung tâm Giám định ma túy V1, Bộ C2 mở niêm phong 02 túi trên, bên trong mỗi túi đều chứa chất bột màu hồng có tổng khối lượng là 8,036 gam.

Tại bản kết luận giám định số 3397/KL-KTHS Ngày 19/5/2023 V1, Bộ C2 kết luận: Mẫu chất bột màu hồng trong 02 túi zip có nhãn “Crispy fruit Guava” (ký hiệu T13) gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine, MDMA và Nimetazapam. Tổng khối lượng mẫu: 8,036 gam. Hàm lượng trung bình của M và MDMA lần lượt là 0,9% và 10,1%. Khối lượng Methamphetamine và MDMA trong 8,036 gam mẫu lần lượt là 0,072 gam và 0,811 gam.

Hiện nay, V1 chưa có mẫu chuẩn định lượng Nimetazapam nên không xác định được khối lượng chất ma túy Nimetazapam trong mẫu gửi giám định.

Ngày 03/5/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện H tiến hành mở niêm phong để kiểm tra 02 chiếc điện thoại thu giữ của Nguyễn Đình T, kết quả không có nội dung gì liên quan đến việc mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 05/9/2023 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N thực hiện việc rà soát camera tại khu vực quán Bar Q1, phường T, thành phố N để xác định người đàn ông có tên là P bán ma túy cho T, kết quả không thu giữ được hình ảnh về người đàn ông tên P; đồng thời cũng rà soát camera tại khu vực ngã tư H phường T và khu vực cầu V phường N để xác định chiếc xe ô tô nhãn hiệu Vios có lô gô màu đỏ bán ma túy cho T nhưng không thu giữ được hình ảnh về chiếc xe ô tô nêu trên.

**\* Về xử lý vật chứng và tài sản đã thu giữ:**

- Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mazda2, màu trắng biển số 35A-326.11 thu giữ của T, quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô trên là của chị Trương Thị Bích T1, sinh năm 1975 nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phố D, phường Đ, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở: Tổ A, Phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là mẹ đẻ của T. Khoảng tháng 3/2023 chị T1 cho Trọng mượn để làm phương tiện đi lại và chở khách kiếm tiền, chị T1 không biết việc T cất giấu ma túy trên xe để sử dụng cho bản thân. Ngày 08/5/2023 chị T1 đã có giấy ủy quyền

cho anh **Nguyễn Chí L**, sinh năm 1973 là chồng chị **T1** và là bố đẻ của **T** toàn quyền giải quyết vụ việc liên quan đến chiếc xe trên. Ngày 01/6/2023 anh **L** đã có đơn đề nghị gửi Cơ quan điều tra xin nhận lại chiếc xe ô tô cùng giấy tờ liên quan đến chiếc để tiếp tục sử dụng. Ngày 31/8/2023 Cơ quan CSĐT **Công an tỉnh N** ra quyết định xử lý vật chứng số 27/QĐ-CSMT trả lại chiếc xe ô tô trên cùng giấy tờ liên quan trên cho anh **Nguyễn Chí L**.

- Đối với các vật chứng:

+ 01 túi niêm phong ký hiệu PS2 mã số: PS2A 075454 trên mặt túi có ghi: Mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ **Nguyễn Đình T**, SN 1995 cất giấu TPCMT xảy ra ngày 26/4/2023 tại **xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình**. Số 349/KL-KTHS-MT mẫu vật hoàn trả bao gồm: Mẫu gửi giám định ký hiệu T4 có khối lượng 12,33 gam; ký hiệu T5 có khối lượng 12,21 gam; ký hiệu T6 có khối lượng 7,44 gam; ký hiệu T16 có khối lượng 17,11 gam; ký hiệu T19 có khối lượng 1,04 đều là ma túy loại Ketamine. Mẫu giám định gửi ký hiệu T9 có khối lượng 13,60 gam, T10 có khối lượng 9,55 gam, T14 có khối lượng 0,85 gam đều là ma túy loại Methamphetamine. Chất bột màu hồng còn lại trong mẫu giám định ký hiệu T7 có khối lượng 14,48 gam, T11 có khối lượng 28,71 gam, T15 có khối lượng 0,68 gam đều là ma túy loại Methamphetamine. Chất bột màu xám còn lại ký hiệu T17 có khối lượng 15,48 gam, chất bột màu xanh còn lại ký hiệu T18 có khối lượng 9,41 gam tất cả đều là ma túy loại MDMA.

+ 01 phong bì thư dán được niêm phong trên mặt phong bì có ghi số 3397/KL-KTHS, mẫu vật hoàn trả sau giám định, bên trong chứa: 7,660 gam mẫu chất màu hồng và vỏ bao gói mẫu.

+ 01 phong bì thư được niêm phong trên mặt phong bì có ghi số 349/KL-KTHS-MT mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ: **Nguyễn Đình T**, SN 1995, xảy ra ngày 26/4/2023 tại **xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình**; Mẫu vật hoàn trả gồm T8 có khối lượng 0,14 gam; T12 có khối lượng 0,18 gam đều không phải là ma túy.

+ 01 túi niêm phong mã số PS3A 120932 bên trong có: 63 túi nilong màu trắng có kích thước khác nhau trong đó có 01 túi nilong màu trắng trong viên mở miệng túi màu cam bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, 01 túi nilong màu trắng trong, viên mở miệng túi màu đỏ bên trong có bám dính chất bột màu hồng và 01 vỏ túi viên mở màu đỏ, bên trong có bám dính chất bột màu trắng; 01 hộp nhựa màu trắng; 01 túi ngoài vỏ có ghi “Nước cũ”, bên trong túi có 12 miếng dán màu vàng ngoài phong bì thư ghi: Mẫu vật còn lại thu giữ trong xe ô tô BKS: 35A-326.11 tại **quán K1** địa chỉ **thôn Á, xã N, huyện H** ngày 26/4/2023.

+ 01 túi niêm phong mã số NS3A117543 có 02 túi nilong viên miệng mở túi màu xanh; 10 miếng dán màu vàng có kích thước bằng nhau.; 01 túi vải màu xám một mặt túi có in lô gô hình chữ H; 02 ống hút nhựa màu xanh; 01 ống hút



nhựa màu tím, trên mặt phong bì ghi: nhà ở của **Nguyễn Đình T** ngày thu mẫu 26/4/2023.

+ 01 túi niêm phong mã số NS2A073759 bên trong có: 01 túi nilong màu đỏ bên trong có chứa 25 miếng dán màu vàng; 01 túi zip màu trắng trong trên bề mặt túi có ghi chữ “Nami mềm mại an toàn” bên trong có chứa 118 vỏ túi zip màu trắng trong viền miệng mở túi màu đỏ; 01 công thuỷ tinh màu trắng được bọc giấy vệ sinh màu trắng.

+ 01 phong bì thư niêm phong bên trong có: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, mật khẩu máy 000000, số máy MNCY3VN/A; số IMEI: 359282065054844; **số S: F73PLNBEG5MQ** có chữ ký giáp lai của những người có liên quan. Lắp sim số điện thoại 0912.121.095 thu giữ của **Nguyễn Đình T**.

+ 01 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định của pháp luật bên trong có: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax màu xanh cải mật khẩu máy 778800, số máy MG492LL/A; số IMEI 1: 3585923753752288; số IMEI 2: 358592375347949; số Seri: L14Q7T9GPY, lắp sim số: 0866.131850 thu giữ của **Nguyễn Đình T**.

+ 01 phong bì thư niêm phong trên mặt phong bì có ghi số 320/SV/23 (đủ) bên trong chứa: Các mẫu ký hiệu T20, T21, T22, T23 và T24 sau giám định; Mẫu tế bào niêm mạc miệng ghi thu của **Nguyễn Đình T**, **Lê Văn C**, **Giang Đức V**, **Nguyễn Thị T5** và **Phan Tấn T6** và phần còn lại của các mẫu tóc ghi thu giữ của **Nguyễn Đình T**, **Lê Văn C**, **Giang Đức V**, **Nguyễn Thị T5** và **Phan Tấn T6** sau giám định.

+ 01 túi niêm phong mã số PS3A120228 trên mặt phong bì ghi sử dụng trái phép chất ma túy, 12 túi nilon (A1 đến A12) bên trong chứa: 03 túi nilon màu tím than, có viền miệng mở túi màu cam (ký hiệu từ A1 đến A3); 01 túi nilon màu trắng, có viền miệng mở túi màu đỏ, ký hiệu A4 và 08 túi nilon màu trắng trong đó 4 túi có viền miệng mở túi màu đỏ, 04 túi có viền miệng mở túi màu cam. Ký hiệu từ A5 đến A12.

+ 01 túi niêm phong mã số PSIA 075498 trên mặt túi niêm phong ghi “Tên vụ: Tàng trữ trái phép chất ma túy; Mẫu vật còn lại thu giữ trong xe ô tô BKS 35A-326.11 tại quán HaveFun địa chỉ **thôn Á, xã N, huyện H**, ngày 26/4/2023”, bên trong chứa 02 vỏ túi niêm phong ban đầu mã số NS1A 057131 và mã số NSIA 053963, 01 túi giấy màu đen trên túi có ghi chữ “KÍNH THUỐC VIỆT Ý” có quai sách bằng dây dù màu trắng; 01 Bật lửa nhãn hiệu Hoa Việt; 01 bút bi vỏ màu vàng và 01 túi vải màu xám một mặt có dập chữ logo chữ “H”.

+ 01 quyển vở ô ly nhãn hiệu “ngôi sao nhỏ 80 trang” có 13 trang ghi chữ và số, thu giữ của **Nguyễn Đình T**.

Toàn bộ số vật chứng trên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình ra quyết định chuyển đến Cục thi hành án tỉnh Ninh Bình để xử lý theo quy định. Căn cứ các tình tiết và chứng cứ nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo **Nguyễn Đình T** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo **Nguyễn Đình T** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Đình Trọng phạm t** “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Đình T** từ 16 đến 17 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 27/4/2023; do bị cáo không thu lợi bất chính nên miễn hình phạt phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo **Nguyễn Đình T**: 2 chiếc điện thoại di động kèm theo sim đã thu giữ của bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định kèm theo vỏ, bao gói niêm phong, các đồ vật đã thu giữ không còn giá trị theo đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo **Nguyễn Đình T** tại phiên tòa xác định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo **Nguyễn Đình T** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử các áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình khó khăn bố mẹ bị cáo đi làm thuê ở xa để mưu sinh cuộc sống có xác nhận của chính quyền địa phương; ông ngoại bị cáo được tặng giấy khen Huân chương bảo vệ tổ quốc hạng Ba; trước khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tác động gia đình nộp phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” ngày 03/01/2024; bị cáo có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Luật sư đề nghị



Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát và miễn hình phạt bổ sung là thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật đồng thời giúp bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, đồng thời được chứng minh bằng Biên bản sự việc do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Ninh Bình lập hồi 09 giờ 00 phút ngày 26/4/2023 cùng với bản kết luận giám định số 349/KL-KTHS-MT ngày 04/5/2023 của Phòng K2 Công an tỉnh N và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Đình T là người nghiện ma túy, ngày 23/4/2023 T mua ma túy của một người đàn ông tên P (T không rõ địa chỉ của người này) với số lượng 50,63 gam Ketamine; 70,69 gam Methamphetamine; 26,46 gam MDMA và 02 túi ma túy tổng hợp có các thành phần ma túy Methamphetamine, MDMA, Nimetazepam có khối lượng 8,036 gam, mang về cất giấu tại gia đình mục đích sử dụng cho bản thân. Ngày 25/4/2023 T mang toàn bộ số ma túy này cất giấu trên xe ô tô biển số 35A- 326.11 điều khiển đến quán K1, thôn Á, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình để hút và sử dụng ma túy, đến sáng ngày 26/4/2023 bị tổ công tác Công an huyện H phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

#### ***Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy***

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 01 năm đến 05 năm.*

*2. ....*

*3. ....*

*4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân:*

*.....*

*b) Heroine, C1, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên;*

*.....*

e) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng 300 gam trở lên;

.....

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo **Nguyễn Đình T** với tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật cần chấp nhận.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo **Nguyễn Đình T** là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, tác động rất xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội; là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, trí tuệ và sự phát triển bình thường của giống nòi, do đó cần phải xử phạt nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

[3] Khi áp dụng hình phạt cần căn cứ vào tính chất mức, độ hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; về nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt cho phù hợp:

Xét thấy bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích về tội “Cố ý gây thương tích”; 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; nhân thân 02 lần bị xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và 01 lần bị xử phạt về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng không lấy đó làm bài học rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vì vậy cần cách ly bị cáo một thời gian ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo góp phần răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2022/HS-ST ngày 22/2/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tuyên bố bị cáo **Nguyễn Đình Trọng phạm t** “Cố ý gây thương tích” áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (tội rất nghiêm trọng). Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 27/7/2022, tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội mới bị cáo chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội đặc biệt nghiêm trọng do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh



gia đình khó khăn, bố mẹ bị cáo đi làm xa để mưu sinh cuộc sống có xác nhận của chính quyền địa phương; ông ngoại bị cáo được tặng Huân chương bảo vệ tổ quốc hạng Ba; trước khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tác động gia đình nộp phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” ngày 03/01/2024; gia đình bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn có xác của chính quyền địa phương là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho bị cáo khi xem xét quyết định hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự phạt tiền đối với bị cáo để sung ngân sách nhà nước.

[4] Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý như sau:

- 02 hai chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo **Nguyễn Đình T** không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo **Nguyễn Đình T**.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định kèm theo vỏ, bao gói niêm phong, các đồ vật đã thu giữ không còn giá trị theo đúng quy định của pháp luật.

[5] Các vấn đề có liên quan:

- Về nguồn gốc ma túy: **Nguyễn Đình T** khai mua số ma túy của một người đàn ông tên **P** nhà ở thành phố Hà Nội, có đặc điểm dáng người gầy, cao khoảng 1m75, da ngăm đen, tóc cắt cao hai bên, không biết được địa chỉ nhà cụ thể ở đâu. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh và rà soát camera tại **quán Bar Q** thuộc **phường T** và **Công an phường T** và **N**, thành phố **N** nhưng không xác định được người đàn ông bán ma túy đi ô tô Vios có đặc điểm như **T** khai. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra tỉnh Ninh Bình không có cơ sở điều tra làm rõ, xử lý đối với người đàn ông này.

- Quá trình điều tra, ngày 05/5/2023 Cơ quan CSĐT **Công an huyện H** đã khởi tố vụ án hình sự “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” xảy ra ngày 26/4/2023 tại **thôn Á, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình**, khởi tố bị can đối với **Giang Đức V**, **Bùi Thị L1** về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy ma túy”, còn **Nguyễn Văn T3** về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy ma túy” để điều tra xử lý theo thẩm quyền. Đối với những người liên quan gồm: Anh **Nguyễn Cao S**, anh **Lê Văn C**, chị **Nguyễn Thị T5**, chị **Đỗ Thị Thu H**, chị **Thào Thị P1**, chị **Lường Thị H1**, chị **Tăng Thị Thu T7** và chị **Võ Thị Ngọc T4**, **Công an huyện H** đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[6] Về quyết định, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, luật

sự bảo vệ cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo **Nguyễn Đình T** bị tuyên có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

**1. Tuyên bố:** bị cáo **Nguyễn Đình Trọng phạm t** “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đình T 16** (mười sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 27/4/2023; phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

### **2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:**

2.1. Biện pháp tư pháp: trả lại cho bị cáo **Nguyễn Đình T**:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng lắp kèm sim.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax màu xanh lắp kèm sim.

2.2. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định kèm theo vỏ, bao gói niêm phong, các đồ vật đã thu giữ gồm:

- 01 túi niêm phong, ký hiệu: PS2, Mã số: PS2A 075454, trên mặt túi có ghi: Mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ **Nguyễn Đình T**, SN 1995 cất giấu TPCMT xảy ra ngày 26/4/2023 tại **xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình**. Số 349/KL-KTHS-MT, mẫu vật hoàn trả bao gồm:

+ Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu T4; T5; T6; T16; T19 đều là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng như trong biên bản hoàn trả.

+ Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu T9; T10; T14 đều là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng như trong biên bản hoàn trả.

+ Chất bột màu hồng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu T7; T11 T15 đều là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng như trong biên bản hoàn trả.



+ Chất bột màu xám còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu T17 và chất bột màu xanh của mẫu gửi giám định ký hiệu T18 đều là ma túy, loại MDMA, có khối lượng như trong biên bản hoàn trả.

+ Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong.

- 01 phong bì thư dán kín mép niêm phong, trên mặt phong bì có ghi số 3397/KL-KTHS, mẫu vật hoàn trả sau giám định, bên trong chứa: 7,660 gam mẫu chất màu hồng; vỏ bao gói mẫu.

- 01 phong bì thư dán kín mép niêm phong, trên mặt phong bì có ghi số 349/KL-KTHS-MT mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ: **Nguyễn Đình T**, SN 1995, xảy ra ngày 26/4/2023 tại **xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình**; Mẫu vật hoàn trả gồm: T8=0,14 gam; T12=0,18 gam đều không phải là ma túy.

- 01 túi niêm phong mã số PS3A 120932 bên trong chứa: 63 túi zip (nilon) màu trắng trong có kích thước khác nhau trong đó có 01 túi zip màu trắng trong viền mở miệng túi màu cam, kích thước (6x4)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, 01 túi zip màu trắng trong, viền mở miệng túi màu đỏ, kích thước (3x3)cm bên trong có bám dính chất bột màu hồng và 01 vỏ túi kích thước (6x9)cm, viền mở màu đỏ, bên trong có bám dính chất bột màu trắng; 01 hộp nhựa màu trắng; 01 túi ngoài vỏ có ghi “Nước cũ”, bên trong túi có 12 miếng dán màu vàng kích thước miếng to nhất (3x2)cm, miếng bé nhất (2x2)cm ngoài phong bì thư ghi: Mẫu vật còn lại thu giữ trong xe ô tô BKS: 35A – 326.11 tại **quán K1** địa chỉ **thôn Á, xã N, huyện H** ngày 26/4/2023.

- 01 túi niêm phong mã số NS3A117543 được dán kín có chữ ký giáp lai của những người có liên quan bên trong chứa: 01 túi zip kích thước (3x2,5)cm viền miệng mở túi màu xanh; 01 túi zip kích thước (3x4)cm viền miệng mở túi màu xanh; 10 miếng dán màu vàng có kích thước bằng nhau và bằng (2x3)cm.; 01 túi vải màu xám kích thước (9x9) cm một mặt túi có in lô gô hình chữ H; 01 ống hút nhựa màu xanh dài 7,5cm một đầu nhọn; 01 ống hút nhựa màu xanh dài 3,5cm; 01 ống hút nhựa màu tím dài 07cm. Trên mặt phong bì ghi: nhà ở của **Nguyễn Đình T** ngày thu mẫu 26/4/2023.

- 01 túi niêm phong mã số NS2A073759 được dán kín có chữ ký giáp lai của những người có liên quan bên trong chứa: 01 túi zip màu đỏ kích thước (12x7)cm bên trong có chứa 25 miếng dán màu vàng, kích thước miếng to nhất (5,5x2,5)cm, miếng bé nhất (2,5x2,5)cm; 01 túi zip màu trắng trong kích thước (14x12,5)cm trên bề mặt túi có ghi chữ “Nami mềm mại an toàn” bên trong có chứa 118 vỏ túi zip màu trắng trong, kích thước (4x7)cm viền miệng mở túi màu đỏ; 01 cóng thuỷ tinh màu trắng kích thước (11,5x4,5)cm được bọc giấy vệ sinh màu trắng.

- 01 (một) phong bì thư dán kín mép niêm phong, trên mặt phong bì có ghi số 320/SV/23(đủ) bên trong chứa: Các mẫu ký hiệu T20, T21, T22, T23 và

T24 sau giám định; mẫu tế bào niêm mạc miệng ghi thu của Nguyễn Đình T, Lê Văn C, Giang Đức V, Nguyễn Thị T5 và Phan Tấn T6 và phần còn lại của các mẫu tóc ghi thu giữ của Nguyễn Đình T, Lê Văn C, Giang Đức V, Nguyễn Thị T5 và Phan Tấn T6 sau giám định.

- 01 túi niêm phong mã số PS3A120228, trên mặt phong bì ghi sử dụng trái phép chất ma túy, 12 túi nilon (A1 đến A12) bên trong chứa: 03 (ba) túi nilon màu tím than ký hiệu từ A1 đến A3; 01 túi nilon màu trắng ký hiệu A4; 08 túi nilon màu trắng ký hiệu từ A5 đến A12.

- 01 túi niêm phong mã số PS1A 075498, bên trong có 02 vỏ túi niêm phong ban đầu mã số NSIA 057131 và mã số NS1A 053963, 01 túi giấy màu đen trên túi có ghi chữ “KÍNH THUỐC VIỆT Ý” có quai xách bằng dây dù màu trắng, kích thước túi (25x19,5)cm, 01 Bật lửa nhãn hiệu Hoa Việt, 01 bút bi vỏ màu vàng chiều dài 17 cm, 01 túi vải màu xám có kích thước (30x17)cm một mặt có dập chữ logo chữ “H” được dán kín có chữ ký của các thành phần tham gia, trên mặt túi niêm phong ghi “Tên vụ: Tàng trữ trái phép chất ma túy; Mẫu vật còn lại thu giữ trong xe ô tô BKS 35A-326.11 tại quán HaveFun địa chỉ thôn Á, xã N, huyện H, ngày 26/4/2023”.

- 01 quyển vở ô ly nhãn hiệu “ngôi sao nhỏ 80 trang” có 13 trang ghi chữ và số, thu giữ của Nguyễn Đình T.

*Chi tiết như biên bản bàn giao vật chứng ngày 28/12/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.*

**3. Án phí:** Bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.



**Nơi nhận:**

- TAND Cấp Cao (1 bản);
  - VKSND Cấp Cao (1 bản);
  - VKSND tỉnh Ninh Bình (3 bản);
  - Phòng Kiểm tra thi hành án (4 bản);
  - Phòng HSNV Công an tỉnh Ninh Bình (1 bản);
  - Phòng PC10 Công an tỉnh Ninh Bình (1 bản);
  - Phòng PC04 Công an tỉnh Ninh Bình (1 bản);
  - Sở Tư pháp (1 bản);
  - Bị cáo (1 bản);
  - Luật sư (1 bản);
  - Trại tạm giam (1 bản);
  - Lưu hồ sơ, lưu tòa, HCTP (3 bản).
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tô Văn Thịnh**